

DÒNG TIỀN LUÂN CHUYỂN TÌM KIẾM CƠ HỘI

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

MUA	Các nhịp rung lắc, điều chỉnh của thị trường là cơ hội để các NĐT mở các vị thế mua trading hoặc tăng tỷ trọng cho các CP đang có trong danh mục, ưu tiên nhóm cổ phiếu mạnh như hóa chất, bất động sản, đầu tư công.
BÁN	Đối với các hoạt động cơ cấu danh mục, NĐT có thể tận dụng các nhịp hồi của thị trường để thực hiện. Vùng hỗ trợ quan trọng quanh 1.250 điểm.

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

DCM	MUA
	↑ 10,27%
	VND 40.800

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phố Wall giảm điểm mạnh trong phiên giao dịch ngày thứ Sáu (6/9), với chỉ số S&P 500 hoàn tất tuần mất điểm sâu nhất kể từ tháng 3/2023.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** Thị trường chứng khoán trong nước sau kỳ nghỉ lễ 2/9 chỉ diễn ra có 3 phiên giao dịch, trong đó có 2 phiên thị trường giảm điểm dưới tác động từ diễn biến không tích cực của thị trường quốc tế. Thị trường có hồi lại trong phiên cuối tuần, nhưng mức tăng điểm không lớn và chưa thể bù đắp được mức giảm của 2 phiên trước đó. Thị trường ghi nhận thêm một tuần diễn biến không tích cực, trên nền thanh khoản thu hẹp về mức khá thấp. VN-Index vẫn được dự báo sẽ tiếp tục điều chỉnh, tích lũy ngắn hạn trong phạm vi hẹp.

Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	40.345,41	-1,01	7,05
S&P 500	5.408,42	-1,73	13,39
Nasdaq	16.690,83	-2,55	11,19
VIX	22,38	12,46	79,76
DAX	18.301,90	-1,48	9,25
FTSE 100	8.181,47	-0,73	5,80
CAC40	7.352,30	-1,07	-2,53
Hang Seng	17.444,30	-0,07	2,33

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	BUY	BUY	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	55,78	BUY
MACD (12,26)	8,45	BUY
ADX (14)	19,02	BUY
SMA5	1.276,66	SELL
SMA20	1.260,52	BUY
SMA50	1.257,94	BUY
SMA100	1.256,73	BUY
SMA200	1.220,91	BUY

ĐIỂM TIN CHÍNH

- Thị trường chứng khoán Mỹ giảm điểm mạnh trong phiên giao dịch ngày thứ Sáu (6/9), với chỉ số S&P 500 hoàn tất tuần mất điểm sâu nhất kể từ tháng 3/2023, do nhà đầu tư bi quan về báo cáo việc làm tháng 8 và bán tháo cổ phiếu công nghệ.
- So với mức tăng 4,12% so với cùng kỳ năm ngoái, CPI 8 tháng đầu năm nay có phần hạ nhiệt, nguyên nhân là nền cao của tháng 8/2023 giúp bình quân 8 tháng năm nay giảm xuống chỉ còn 4,04% so với cùng kỳ năm trước.
- Trong tháng 8, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa sơ bộ đạt 70,65 tỷ USD, tăng 0,8% so với tháng trước và tăng 13,5% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 8 tháng năm 2024, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa sơ bộ đạt 511,11 tỷ USD, tăng 16,7% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 15,8%; nhập khẩu tăng 17,7%.
- Trong 8 tháng đầu năm, vốn đầu tư nước ngoài (FDI) thực hiện tại Việt Nam ước đạt 14,15 tỷ USD, tăng 8% so với cùng kỳ năm trước. Đây là số vốn FDI thực hiện cao nhất của 8 tháng đầu năm trong 5 năm qua.
- Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, tính đến hết tháng 8, ngân sách bội thu 232.000 tỷ đồng. Trong đó, tổng thu đạt 1,336 triệu tỷ đồng, tổng chi đạt 1,104 triệu tỷ đồng.
- **ABB:** Ngân hàng TMCP An Bình vừa công bố báo cáo tài chính soát xét bán niên 2024 với lợi nhuận trước thuế đạt 523 tỷ đồng, giảm 10% so với báo cáo trước kiểm toán. Lợi nhuận sau thuế giảm từ 465 tỷ đồng xuống còn 419 tỷ đồng sau soát xét, giảm 23% so với cùng kỳ năm trước.
- **VHM:** CTCP Vinhomes đã công bố kết quả lấy ý kiến cổ đông về thương vụ mua lại tối đa 370 triệu cổ phiếu VHM, tương ứng 8,5% số cổ phiếu đang lưu hành. Theo kết quả kiểm phiếu, tổng số phiếu ý kiến đã gửi đến cổ đông là 58.083 phiếu, đại diện cho 4,35 tỷ cổ phần đang lưu hành (chiếm 100% cổ phần biểu quyết). Số phiếu ý kiến được gửi về là 301 phiếu, trong đó có 300 phiếu hợp lệ, đại diện cho 3,42 tỷ cổ phần (chiếm 78,52% cổ phần có quyền biểu quyết).
- **VSC:** Viconship thông qua việc thoái toàn bộ 8.820.200 cổ phiếu tại CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ, giá dự kiến thoái tối thiểu 10.000 đồng/cổ phiếu, tổng giá trị chuyển nhượng tối thiểu 88,2 tỷ đồng. Trong đó, CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ hoạt động chính là bốc xếp hàng hoá, khai thác kho bãi.
- **NET:** CTCP Bột giặt NET cho biết, ngày 16/9 tới đây sẽ chốt danh sách cổ đông chia cổ tức 50% bằng tiền mặt, tương ứng cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được nhận 5.000 đồng.

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2.497,45	0,00	21,06
Dầu WTI	68,71	1,54	-4,10
Dầu Brent	72,09	1,45	-6,43
Than	141,50	0,35	-3,35
Đồng	8.996,00	-1,06	5,11
Quặng sắt	92,12	0,72	-33,21
Thép	455,00	0,11	-19,42

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	101,202	0,02	-0,13
USD/JPY	142,79	-0,34	-1,23
USD/CNY	7,1078	-0,14	-0,11
EUR/USD	1,1084	0,00	0,41
GBP/USD	1,3137	0,06	3,19

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	5,50%	18/09/2024	0
ECB	4,25%	12/09/2024	-0,25
BOE	5,00%	19/09/2024	-0,25
BOJ	0,25%	20/09/2024	0,15
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
HPG	571,92	25.400	1,40
VHM	446,90	43.900	0,34
DIG	417,03	22.450	-1,75
MWG	561,85	68.000	0,15
FPT	503,72	132.100	1,15

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	504.136,03	90.200	0,11
BID	281.031,49	49.300	1,23
FPT	192.925,19	132.100	1,15
GAS	193.155,82	84.100	0,96
CTG	190.634,71	35.500	1,43

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

DCM

Khuyến nghị

MUA

Giá hiện tại

37.350

Giá mục tiêu

40.800

Tiềm năng tăng giá

10,27%

Vùng giải ngân

36.000-36.500

Ngưỡng cắt lỗ

<35.200

THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Đạm Cà Mau hoàn tất việc mua KVF và chính thức tiếp quản từ ngày 1/4/2024. Đây là quý đầu tiên doanh nghiệp hợp nhất kết quả kinh doanh với KVF.
- Lũy kế nửa đầu năm 2024, doanh thu thuần của Đạm Cà Mau tăng gần 10% lên 6.607 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế tăng 70% lên 919 tỷ đồng. Như vậy, kết thúc quý II/2024, doanh nghiệp đã thực hiện được 56% mục tiêu doanh thu và vượt gần 16% kế hoạch lợi nhuận cả năm.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- Phiên tăng giá kèm thanh khoản cao cuối tuần qua giúp cổ phiếu DCM mở ra triển vọng quay trở lại xu hướng tăng. Nhà đầu tư có thể theo dõi diễn biến của nhóm cổ phiếu hóa chất nói chung và DCM nói riêng trong phiên đầu tuần. Xem xét canh mua trong các nhịp rung lắc, tăng tỷ trọng nếu DCM vượt lên trên vùng cản 37.600 đồng với thanh khoản cải thiện.

Thông tin tài chính

	FY2022	FY2023	Q2 2024
DTT (tỷ đ)	15.925	12.571	3.863
LNTT (tỷ đ)	4.596	1.255	598
LNST (tỷ đ)	4.321	1.110	586
Nợ/VCSH (%)	0	9	14
ROE (%)	45,23	9,28	12,85
ROA (%)	34,20	7,54	9,24
EPS (VNĐ)	7.701	1.797	2529,62
P/E (lần)	3,4	18,0	14,77
P/B (lần)	1,33	1,73	2,03

Nguồn: VPBankS Research

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	BUY	BUY	BUY
Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động	
RSI (14)	52,54	BUY	
MACD (12,26)	0,08	BUY	
ADX (14)	13,03	BUY	
SMA5	37.140	BUY	
SMA20	36.970	BUY	
SMA50	37.200	BUY	
SMA100	35.690	BUY	
SMA200	33.500	BUY	

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh mục theo dõi										
Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua										
1	MBB	Nắm giữ	22,8-23,3	2/8/2024	23,3	26,1	21,8			3,00%
2	GVR	Mua	33,3-34,5	20/8/2024	34,5	38,3	32,5			0,00%
3	DBC	Mua	27,4-28,5	21/8/2024	28,3	32,3	27			-1,41%
4	VCI	Mua	46-47,1	22/8/2024	46,9	52,5	44,7			-2,99%
5	NLG	Nắm giữ	39-40,3	4/9/2024	40,3	45,3	38,8			1,99%

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	54,8	37,8	31/7/2023	54	32,35%
2	NLG	Chốt lời	31,3-32,45	9/6/2023	32	38,3	30,2	18/7/2023	38,3	19,69%
3	MWG	Hạ tỷ trọng	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8	11/7/2023	48,8	19,61%
4	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
5	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
6	SSI	Chốt lời	27,8-28,8	26/10/2023	27,2	32,8	26,9	10/11/2023	31,5	15,81%
7	DBC	Chốt lời	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2	6/7/2023	23,85	15,78%
8	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
9	VPB	Chốt lời	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9	1/8/2023	21,95	14,32%
10	ANV	Chốt lời	34,8-36,3	11/9/2023	36,3	41,2	33,8	22/9/2023	41,2	13,50%
11	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2023	56,7	13,40%
12	HCM	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5	5/7/2023	29,8	13,31%
13	SSI	Chốt lời	28,0-28,6	1/8/2023	28,6	33,5	27,4	25/8/2023	32,3	12,94%
14	PVS	Chốt lời	30,4-31,2	22/8/2023	31,2	35,2	29,3	30/8/2023	35,2	12,82%
15	HPG	Chốt lời	24,8-25,8	22/8/2023	25,8	29,1	24	7/9/2023	29,1	12,79%
16	NKG	Chốt lời	17,3-17,7	5/7/2023	17,5	20,4	16,3	21/7/2023	19,7	12,57%
17	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%
18	NKG	Chốt lời	20,3-20,8	24/11/2023	20,8	23,9	19,6	30/11/2023	23,35	12,26%
19	HAH	Chốt lời	34-35,5	23/11/2023	35	40,7	32,9	26/12/2023	39,2	12,00%
20	GVR	Chốt lời	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18	11/7/2023	21,6	11,92%
21	VCG	Chốt lời	25,5-26,2	18/8/2023	26,2	29,3	24,5	5/9/2023	29,3	11,83%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	VGC	Chốt lời	54-55,5	13/3/2024	55,5	61,8	51,8	2/4/2024	58,7	6,31%
2	KSB	Cơ cấu	25,5-26,5	15/3/2024	26,2	29,5	24,6	2/4/2024	26,2	0,00%
3	MWG	Chốt lời	45-47,5	5/3/2024	47,5	54,3	44,2	3/5/2024	55,7	17,26%
4	PVD	Chốt lời	29-30	23/4/2024	30	33,8	28,8	22/5/2024	33,2	10,67%
5	VHC	Cơ cấu	73-74,5	3/5/2024	74	83,2	71	27/5/2024	73	-1,35%
6	CTD	Chốt lời	69,5-71,6	22/5/2024	71,6	79,6	68	28/5/2024	75,2	5,85%
7	NKG	Cơ cấu	23,9-24,3	24/5/2024	24,3	27,3	23,6	30/5/2024	24,75	1,85%
8	PC1	Chốt lời	28,2-29	1/7/2024	28,7	32,6	27,6	45633	31,6	10,10%
9	VSC	Cắt lỗ	21-21,7	6/6/2024	21,7	24,3	20,7	17/7/2024	20,7	-4,61%
10	PHR	Cắt lỗ	60-61,5	6/6/2024	61	68,1	58	17/7/2024	58	-4,92%
11	MSN	Cắt lỗ	74,2-76,2	17/6/2024	76,2	86,3	72,5	17/7/2024	72,5	-4,86%
12	BSR	Chốt lời	21,5-22	5/8/2024	21,5	25,1	20,9	15/8/2024	23,2	7,91%
13	PNJ	Chốt lời	95-96,5	2/8/2024	96	108	91,6	20/8/2024	108	12,50%
14	MWG	Chốt lời	59,5-62	20/6/2024	62	69,8	57,5	21/8/2024	69,8	12,58%
15	HCM	Chốt lời	24,5-25,5	15/8/2024	25,5	30,5	23,8	27/8/2024	29,4	15,29%

Email: Chienluochitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mã môi giới
116C820618



Mở tài khoản VPBankS tại:

Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

1

TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Khuyến nghị:

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT điều chỉnh giảm điểm.
- Vùng hỗ trợ chỉ số VNI : 1150-1165.

Khuyến nghị 30/1/2024

Mã CP	NVL	Tỷ lệ
Mua	16-16.5	
Cắt lỗ	Đuối 14	-(-12%)
Chốt lời 1:(50%)	18-19	-13%-18%
Chốt lời 2:(50%)	21-22	-18-37%
Mã CP	MSN	Tỷ lệ
Mua	65-66	
(Có thể DCA ở 63-62)		
Cắt lỗ	Đuối 59	-(-5%)
Chốt lời 1:(50%)	72-75	-12%-14%
Chốt lời 2:(50%)	Nằm giữ	
Mã CP	GEX	Tỷ lệ
Mua	21-21.5	
Cắt lỗ	19.8	-(-4%)
Chốt lời 1:(50%)	23-24	-7%-12%
Chốt lời 2:(50%)	25.5-26	-13%-24%

Ngoài những cp theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.

2

CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mã chứng khoán	MWG
Tổng khối lượng CK	180,000
Giá vốn trung bình	43.34
Gốc đầu tư	99,800 đ
Giá trị thị trường	8,280,000,000 đ
Lãi/lỗ (tỷ lệ)	+479,500,200 đ (6.15%)

Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:

- BMP: Lợi nhuận sau thuế đạt 257 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
- ANV: Doanh thu đạt 4.439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 9% và 94% so với năm 2022.
- MCM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với năm 2022.
- MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5.830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.

🎉 Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.

3

THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập
ginlabs.vn/room